

Bản án số: 64/2018/HS-PT  
Ngày: 09-8-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tòng.

*Các thẩm phán:* Ông Lâm Văn Be;

Ông Nguyễn Văn Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2018/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Quốc C.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

**Nguyễn Quốc C**, sinh ngày 08-4-1998 tại tỉnh Bến Tre; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 191/4, ấp 4, xã S, huyện B, tỉnh Bến Tre; địa chỉ nơi cư trú hiện nay: Ấp A, xã L, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc T1 và bà Lê Thị Bích Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-01-2018 đến ngày 09-02-2018; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trương Thị H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố I, phường Đ, thị xã X, tỉnh Bình Phước. (Tòa án không triệu tập)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Cuối tháng 12 năm 2017, bị cáo Nguyễn Quốc C quen biết với người tên Đậu (chưa rõ nhân thân, lai lịch), bị cáo C thường xuyên vận chuyển xe mô tô thuê cho Đậu do người khác phạm tội mà có từ địa bàn Huyện M tỉnh Tây Ninh đến thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để được trả tiền công.

Vào khoảng 12 giờ ngày 08-01-2018, Đậu điện thoại gặp bị cáo C thuê vận chuyển 01 xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 93P1 – 921.36 do Đậu mua của một người trộm cắp mà có, từ khu vực trạm xe khách “Đông Phước” gần hồ Dầu Tiếng, Huyện M, tỉnh Tây Ninh về đến thành phố Tây Ninh, giao xe cho Đậu với tiền công 500.000 đồng, bị cáo C đồng ý. Sau đó bị cáo C đi xe buýt từ xã Tân Lập, huyện Tân Biên đến bến xe thành phố Tây Ninh, rồi đi xe ôm đến địa điểm đã hẹn gặp một người đàn ông không rõ họ tên giao cho bị cáo C 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 93P1 – 921.36. Nhận được xe, bị cáo C điều khiển xe chạy về thành phố Tây Ninh để giao cho Đậu. Khi chạy xe đến địa bàn ấp Tân Tây, xã Tân Hưng, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an huyện T kiểm tra bắt giữ cùng tang vật vào lúc 15 giờ 20 phút cùng ngày. Theo kết quả giám định thì xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 93P1 – 921.36 số khung, số máy không bị đục sửa. Theo kết quả định giá thì xe mô tô hiệu Honda Blade trị giá 14.500.000 đồng.

Qua điều tra xác định xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 93P1 – 921.36 là tài sản của bà Trương Thị H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố I, phường Đ, thị xã X, tỉnh Bình Phước bị mất trộm vào khoảng 11 giờ ngày 08-01-2018 tại ấp Suối Đồi, xã Đông Tiến, huyện Đông Phú, tỉnh Bình Phước.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2018/HS-ST ngày 15-5-2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh đã xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo từ ngày 10-01-2018 đến 09-02-2018.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24-5-2018, bị cáo Nguyễn Quốc C có làm đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Quốc C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và bổ sung xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án: Không có cơ sở xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để về phụ giúp gia đình, nuôi ngoại nuôi em.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Quốc C đã khai nhận biết tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Honda Blade, sơn màu đen, biển số 93P1 – 921.36 trị giá 14.500.000 đồng do người khác trộm cắp mà có nhưng vẫn nhận vận chuyển đi tiêu thụ để được trả tiền công, bị phát hiện và bắt quả tang.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và áp dụng khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, tiếp tay cho bọn trộm cắp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân nên cần nghiêm trị.

[4] Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xử phạt 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng.

[5] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật, bị cáo cũng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc C phải chịu 200.000 đồng án phí.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc C.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

1. Căn cứ khoản 1, Điều 323; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 10-01-2018 đến 09-02-2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Quốc C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TANDTC;
- VKSND Tỉnh;
- TAND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- VKSND huyện;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Tòa HS;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Tòng**





